

Chính sách kinh tế - thương mại của Mỹ đối với ASEAN dưới thời Tổng thống Trump: Quá khứ và triển vọng

Nguyễn Việt Sơn*, Tô Hải Đăng**, Đoàn Đức Trường Giang***

Nhận ngày 20 tháng 3 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 6 năm 2025.

Tóm tắt: Trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ tháng 11/2024, ông Donald Trump đã giành chiến thắng thuyết phục trước bà Kamala Harris, đánh dấu sự trở lại của một Tổng thống Đảng Cộng hòa và mở ra thời kỳ tạm gọi là Trump 2.0 (2025-2029). Việc nghiên cứu và dự báo sự điều chỉnh chính sách của Mỹ trở nên cấp thiết, nhất là trong bối cảnh ông Trump từng rút Mỹ khỏi nhiều tổ chức quốc tế và thực thi chính sách “Nước Mỹ trên hết” trong nhiệm kỳ đầu (2017-2021). Đối với ASEAN, đặc biệt là Việt Nam, diễn biến này mang đến cả cơ hội lẫn thách thức, đòi hỏi sự linh hoạt trong chính sách đối ngoại và kinh tế. Bài viết sẽ nhìn lại chính sách kinh tế - thương mại của Mỹ dưới thời Trump trước đây, phân tích các yếu tố tác động hiện nay để làm rõ định hướng chính sách của Mỹ trong nhiệm kỳ Tổng thống mới, từ đó nhận diện những tác động dự kiến đối với quan hệ kinh tế - thương mại Mỹ - ASEAN trong tương lai.

Từ khóa: ASEAN, Mỹ, Chính sách thương mại của Mỹ.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: In the U.S. presidential election of November 2024, Donald Trump secured a convincing victory over Kamala Harris, marking the return of a Republican president and the beginning of what may be referred to as the Trump 2.0 era (2025-2029). The need to examine and anticipate potential adjustments in U.S. policy has become increasingly urgent, particularly given Trump's previous withdrawal from various international organizations and his pursuit of an "America First" agenda during his first term (2017-2021). For ASEAN countries, especially Vietnam, this development presents both challenges and opportunities, necessitating flexibility in foreign and economic policy. This article revises the economic and trade policies of the Trump administration's first term, analyzes the current influencing factors, and aims to clarify the likely direction of U.S. policy under the new administration, thereby assessing the anticipated implications for future U.S.-ASEAN economic and trade relations.

Keywords: ASEAN, USA, U.S. trade policies.

Subject classification: Political Science

1. Mở đầu

Sau chiến thắng của Donald Trump trong cuộc bầu cử tổng thống Hoa Kỳ ngày 05/11, sự chú ý đã tập trung vào những người được ông Trump bổ nhiệm trong nội các nhiệm kỳ thứ hai, ra mắt vào tháng 01/2025, cũng như các chính sách của chính quyền mới, bao gồm cả chính sách kinh tế - thương mại. Các ứng viên được ông Trump đề cử vào nội các mới được miêu tả là rất đa dạng, thể hiện sự khó lường như cách thế giới nhìn nhận về ông ngay từ nhiệm kỳ đầu tiên (2017-2021). Những người được ông Trump tin tưởng có tuổi đời khá trẻ và một số chưa có kinh nghiệm trên chính trường. Tuy vậy, họ mang đến sự đa dạng, thậm chí đối nghịch về hệ tư tưởng hay quan điểm. Điều này có thể gây ra những cuộc tranh cãi

*,**,*** Học viện Ngoại giao.
Email: vietson1501@gmail.com

nảy lửa, khó thống nhất khi làm việc nhưng nếu những cuộc tranh luận này diễn ra cởi mở, văn minh và có chung tầm nhìn “nước Mỹ vĩ đại trở lại”, đây hứa hẹn sẽ là bước đột phá để chính quyền mới có những chính sách mới ấn tượng, hiệu quả.

Các quốc gia thành viên ASEAN nhận ra rằng họ chuẩn bị phải đối mặt với những thay đổi đáng kể về kinh tế và địa chính trị. Thật vậy, ASEAN hoàn toàn có thể bị ảnh hưởng rất lớn bởi lập trường cứng rắn của ông Trump đối với Trung Quốc, tuyên bố của ông về việc nhanh chóng chấm dứt chiến tranh ở Ukraine, sự nhấn mạnh của ông vào việc đạt được các “thỏa thuận” thương mại song phương và yêu cầu các đồng minh chia sẻ gánh nặng quốc phòng lớn hơn. Mỗi quan hệ với Washington có tác động lớn đến nền kinh tế và an ninh của khu vực, và có mối quan ngại lớn về hướng đi mà chính quyền sắp tới sẽ thực hiện. Thông qua việc thích ứng chiến lược và hợp tác khu vực, các quốc gia Đông Nam Á có thể biến những bất lợi tiềm tàng thành chất xúc tác cho tăng trưởng, đảm bảo rằng khu vực này không chỉ chống chọi mà còn phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh bất ổn toàn cầu ngắn hạn và chuẩn bị cho khả năng phục hồi dài hạn.

Trên cơ sở đó, bài viết sau đây sẽ nhìn lại chính sách kinh tế - thương mại của Hoa Kỳ đối với ASEAN trong nhiệm kỳ đầu tiên của Tổng thống Trump, trước khi đưa ra dự báo về chiều hướng chính sách kinh tế - thương mại có thể phát triển dưới thời Tổng thống Trump nhiệm kỳ lần thứ hai và một số đánh giá, nhận xét làm rõ cơ hội và thách thức đặt ra cho các nước ASEAN, trong đó có Việt Nam.

2. Chính sách kinh tế - thương mại của Mỹ trong nhiệm kỳ đầu của Tổng thống Trump (2017-2021)

Ngay sau khi chính thức nhậm chức ngày 20/01/2017, Tổng thống Trump đã ký ba sắc lệnh quan trọng vào ngày 23/01/2017, một trong ba sắc lệnh đó là việc nước Mỹ rút khỏi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP). Lý giải cho hành động này của mình, ông Trump khẳng định rằng TPP, Hiệp định có sự tham gia của Mỹ và 11 đối tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương, gây ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng sản xuất của nước Mỹ, đồng thời lấy đi cơ hội việc làm của người dân nước này. Không chỉ vậy, cùng với quyết định rút Mỹ khỏi TPP, ông Trump khi đó cũng không hề giấu diếm quan điểm rằng Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) là một hiệp định thương mại lỗi thời, tệ hại và gây bất lợi cho nền kinh tế nước Mỹ (Alex Ward, 2018). Người đứng đầu Nhà Trắng có lập trường rất cứng rắn về việc đàm phán lại hiệp định đã tồn tại suốt một phần tư thế kỷ. Sau hơn một năm đàm phán căng thẳng, ngày 30/9/2018, Hiệp định Mỹ - Mexico - Canada (USMCA) đã được các bên thống nhất và cho ra đời, thay thế cho NAFTA, với những điều khoản mới có nhiều lợi ích hơn cho nước Mỹ.

“Với tôi, từ đẹp nhất trong từ điển là thuế quan, và đó là từ tôi thích nhất”, vào nhiệm kỳ đầu tiên của mình, ông Trump từng phát biểu như vậy trong một cuộc phỏng vấn trực tiếp, tại Chicago, với Tổng biên tập Bloomberg News, ông John Micklethwait. Việc áp đặt thuế quan ở mức cao nhằm mục đích giảm thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ và bảo vệ các ngành công nghệ nội địa chính là một nền tảng trong chính sách kinh tế - thương mại của ông Trump ở nhiệm kỳ đầu tiên, giai đoạn 2017-2021. Thật vậy, chiến lược của ông Trump trong nhiệm kỳ đầu tiên tập trung vào việc giảm thâm hụt thương mại và phát triển các ngành công nghiệp trong nước thông qua các biện pháp thuế quan được chính quyền thông qua. Các Mục 301 và Mục 232 của Đạo luật Thương mại, chủ yếu nhắm vào Trung Quốc nhưng cũng có ảnh hưởng không hề nhỏ tới Canada, Mexico, EU và ASEAN. Ở giai đoạn này, 370 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc đã bị đánh thuế theo Mục 301, mối lo ngại về vãn nạn đánh cắp tài sản trí tuệ và những hành vi thương mại bất bình đẳng mà Hoa Kỳ nhận ra được. Chính sách này nhắm vào các sản phẩm, từ hàng điện tử đến máy công nghiệp, với mục tiêu tối thượng là bảo vệ các ngành công nghiệp của Mỹ và đặt Trung Quốc vào vị thế cần một sự điều chỉnh các chính sách

kinh tế. Những hành động này của Mỹ đã dẫn tới những biện pháp đáp trả từ Trung Quốc. Từ đây, cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung đã xuất hiện và diễn ra một cách vô cùng gay gắt.

Một điều không thể phủ nhận rằng, khu vực Đông Nam Á là một phần không thể thiếu trong chuỗi sản xuất toàn cầu, trong đó các siêu cường kinh tế: Mỹ, Trung Quốc, EU, Nhật Bản và Ấn Độ đều có những vị trí cực kỳ thiết yếu. Nếu không có chuỗi giá trị này, ASEAN sẽ mất đi vị trí cực kỳ quan trọng của mình trong nền kinh tế toàn cầu. Các quốc gia ASEAN bị tác động không tích cực bởi cuộc cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung. Tốc độ tăng trưởng kinh tế ở các quốc gia như Thái Lan, Singapore, Indonesia, Malaysia, Philippines và Việt Nam có chiều hướng đi xuống. Tuy vậy, cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung đã và đang đem đến một số cơ hội:

Thứ nhất, khi Mỹ và Trung Quốc có những chính sách áp thuế lên các mặt hàng của nhau, đó là cơ hội để ASEAN thay thế nhập khẩu. Mỹ hiện áp thuế quan lên đến 145% đối với hàng hóa Trung Quốc, trong khi ASEAN phải đối mặt với thuế quan từ 10% (Singapore) đến 49% (Campuchia) (Lee Ying Shan, 2025). Kể từ khi xung đột thương mại Mỹ - Trung Quốc chính thức nổ ra từ năm 2018 đến nay, ASEAN đã dần dần thu hút các nhà sản xuất muốn đa dạng chuỗi cung ứng, giảm phụ thuộc nhập khẩu từ Trung Quốc nhằm duy trì tiếp cận thị trường Mỹ (Ivy-sw Ng và Tommy Law, 2024). Điển hình là ngành điện tử và linh kiện điện tử chiếm 20-50% tổng giá trị xuất khẩu của các nước Đông Nam Á, là khu vực sản xuất hơn 80% ổ cứng thế giới (ARC Group, 2022). Giai đoạn 2018-2024, Việt Nam dẫn đầu với 85% thu hút đầu tư ngành điện tử tiêu dùng khu vực, trong khi Malaysia chiếm 67% đầu tư bán dẫn khu vực (Meyer. A and Kratz. A. , 2025). Ngành dệt may và giày dép thể hiện xu hướng tương tự, với 80% sản phẩm dệt may Philippines xuất khẩu sang Mỹ và Việt Nam là một trong những nhà xuất khẩu dệt may lớn nhất toàn cầu (ARC group, 2025).

Thứ hai, xu hướng dòng vốn được kỳ vọng sẽ dịch chuyển sang các quốc gia Đông Nam Á. Thực tế, các quốc gia như Việt Nam, Thái Lan hay Malaysia đã được hưởng lợi rõ rệt. Dòng thương mại và đầu tư đã được chuyển về quốc gia này. Trong mỗi quý từ quý III/2018, Việt Nam đã nhận được trung bình 4 tỷ USD, tăng 18% so với trung bình vào nửa đầu năm 2018. Cũng trong khoảng thời gian từ quý III/2018 đến quý I/2019, 60% trong nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) được chuyển vào Malaysia (Cầm Anh, 2019).

Ngoài ra, nền kinh tế của Mỹ và ASEAN cũng có sự tương hỗ cho nhau, tạo ra những lợi ích cho cả hai bên. Đối với ASEAN, Mỹ là nơi cung cấp máy móc, điện tử, máy bay và sản phẩm nông nghiệp cực kỳ quan trọng. Không chỉ vậy, Mỹ còn hỗ trợ những chương trình đào tạo kỹ thuật và giáo dục tiên tiến, hiện đại cho ASEAN. Ngược lại, Mỹ là thị trường nhập khẩu vô cùng lớn đối với các mặt hàng máy móc, điện tử, hàng may mặc và các sản phẩm nông nghiệp hay nuôi trồng thủy, hải sản (bao gồm cao su, cá tra, cá basa...) được sản xuất ở các quốc gia ASEAN. Mặc dù vậy, việc chính quyền Tổng thống Trump áp đặt mức thuế quan có thể nói là khổng lồ nhằm giảm thâm hụt thương mại và bảo vệ các ngành công nghiệp, công ty trong nước đã tạo ra những thách thức rất lớn đối với các quốc gia Đông Nam Á. Thuế quan lớn sẽ làm gián đoạn các hoạt động xuất khẩu đến thị trường Mỹ, đồng thời tạo ra xu hướng tăng chi phí cho người tiêu dùng và nhà sản xuất Mỹ. Việt Nam có thể coi là một ví dụ điển hình. Năm 2019, Việt Nam bị Mỹ cáo buộc là quốc gia lạm dụng thương mại. Đã có lúc, Mỹ áp mức thuế suất cao lên một số mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang nước này. Điều này đã dẫn đến quan hệ thương mại căng thẳng giữa hai quốc gia.

Bên cạnh việc đưa ra các chính sách thương mại bảo hộ, chính quyền Trump nhiệm kỳ đầu tiên đã có những hành động cụ thể để thực thi các chính sách này đối với ASEAN. Đầu tiên, Bộ Thương mại Mỹ đã triển khai một loạt các cuộc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nước ASEAN, đặc biệt là Việt Nam, Malaysia và Thái Lan. Năm 2018, Mỹ đã áp thuế chống bán phá giá lên đến 199,76% đối với một số sản phẩm thép Việt Nam và thuế 25% đối với sản phẩm nhôm (Reuters, 2018).

Thứ ba, chính quyền Trump đã tăng cường giám sát và rà soát các hiệp định thương mại hiện có với các quốc gia ASEAN. Vào tháng 4/2018, Bộ Tài chính Mỹ đã đưa Việt Nam, Malaysia, Singapore và Thái Lan vào danh sách theo dõi thao túng tiền tệ, tạo áp lực lên các quốc gia này phải điều chỉnh chính sách tỷ giá. Đồng thời, Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) thường xuyên tổ chức các cuộc họp đánh giá với các đối tác ASEAN để đàm phán lại các điều khoản thương mại có lợi hơn cho Mỹ.

Thứ tư, chính quyền Trump đã sử dụng Khuôn khổ Hợp tác Kinh tế Mỹ - ASEAN (US-ASEAN Trade and Investment Framework Agreement - TIFA) để gây sức ép buộc các nước ASEAN mở cửa thị trường dịch vụ, tài chính và nông nghiệp cho doanh nghiệp Mỹ. Đồng thời, Mỹ cũng đã giảm đáng kể các chương trình hỗ trợ phát triển và tài trợ cho các sáng kiến khu vực, phản ánh chính sách “Nước Mỹ trên hết”.

Thứ năm, Mỹ đã sử dụng chính sách kinh tế - thương mại như một công cụ để đạt được các mục tiêu địa chính trị rộng lớn hơn tại khu vực. Chiến lược Ấn Độ - Thái Bình Dương Tự do và Mở rộng được công bố năm 2019 đã đặt các mối quan hệ kinh tế - thương mại với ASEAN trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược với Trung Quốc. Các sáng kiến như Mạng lưới Tăng trưởng Kinh tế (PGN) và Mạng lưới Điểm xanh (Blue Dot Network - BDN) đã được đưa ra như những lựa chọn thay thế cho Sáng kiến Vành đai và Con đường của Trung Quốc, mặc dù nguồn lực đầu tư còn hạn chế. Một điểm đáng chú ý trong quá trình thực hiện chính sách là Mỹ đã áp dụng phương pháp “cây gậy và củ cà rốt” đối với các nước ASEAN. Ví dụ, trong khi Mỹ áp đặt thuế quan cao đối với một số mặt hàng xuất khẩu từ Việt Nam, họ cũng tái khẳng định cam kết ủng hộ Việt Nam trong các vấn đề an ninh hàng hải ở Biển Đông. Điều này cho thấy chính quyền Trump luôn sẵn sàng tách biệt các vấn đề kinh tế - thương mại và an ninh - quốc phòng để tối đa hóa lợi ích cho Mỹ.

Về mặt thể chế, chính quyền Trump đã tái cơ cấu các cơ quan liên quan đến thương mại như: Cơ quan Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR), Bộ Thương mại và Hội đồng Kinh tế Quốc gia để tập trung vào việc thực thi chính sách thương mại công bằng và bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp Mỹ. Đây là nền tảng quan trọng để Mỹ thực hiện các chính sách cứng rắn hơn đối với các đối tác thương mại, bao gồm cả các nước ASEAN. Nhìn chung, quá trình thực hiện chính sách kinh tế - thương mại của chính quyền Trump đối với ASEAN trong nhiệm kỳ đầu tiên đã gây ra nhiều bất ổn và thách thức cho khu vực. Dù vậy, các nước Đông Nam Á đã có những thích ứng khá linh hoạt ở nhiệm kỳ đầu tiên của Tổng thống Trump.

3. Chiều hướng chính sách kinh tế - thương mại Mỹ thời kỳ Trump 2.0

Thế giới đang đứng trước bước ngoặt sang cục diện mới, đa cực, đa trung tâm, đa tầng nấc. Trong đó, cạnh tranh địa chiến lược quyết liệt hơn, chính trị cường quyền gia tăng, các điểm nóng xung đột ở một số khu vực bùng phát; các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống đan xen lẫn nhau ngày càng phức tạp. Tuy nhiên, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là mục tiêu mà đại đa số các quốc gia, dân tộc hướng tới. Bình đẳng, dân chủ, công bằng, tôn trọng pháp luật quốc tế và phát triển bền vững vẫn là giá trị chung của nhân loại. Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh cùng với sự phát triển mạnh mẽ của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư đặt ra những thách thức mới, song cũng mở ra cơ hội lớn cho các quốc gia.

Lễ nhậm chức của Tổng thống Trump vào ngày 20 tháng 1 năm 2025 đánh dấu bước ngoặt quan trọng chính sách kinh tế - thương mại của Hoa Kỳ, có thể ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng toàn cầu. Chính sách về thương mại được dự đoán sẽ là một trọng tâm chính của Tổng thống Trump. Ông cũng đã nhiều lần bày tỏ sự ưu tiên sử dụng thuế quan như một công cụ chính sách nhằm tạo ra đòn bẩy được cho là cần thiết để đàm phán với các đối tác quốc tế về cả vấn đề kinh tế lẫn phi kinh tế (Melson, 2024). Những thông báo gần đây từ đội ngũ của Trump liên quan đến việc bổ nhiệm các thành viên nội các và nhân sự củng cố quan điểm chính sách

thương mại dưới thời chính quyền Trump nhiệm kỳ 2 này có thể bao gồm các hành động đơn phương đáng kể của Hoa Kỳ, bao gồm việc áp đặt các mức thuế mới lớn không chỉ với Trung Quốc mà còn với cả một số khu vực như Đông Nam Á. Những mức thuế mới này có thể được thực thi nhanh chóng sau khi Trump nhậm chức, hoặc có thể phải tuân theo các thủ tục điều tra và báo cáo mở rộng hơn, tùy thuộc vào thẩm quyền pháp lý được sử dụng.

Các biện pháp thuế quan mới, cũng như các hành động thương mại khác mà Trump đã đề xuất, có thể dẫn đến các phản ứng trả đũa từ các đối tác thương mại của Mỹ, bao gồm cả các đồng minh quan trọng của Mỹ. Những dự báo dưới đây về chính sách kinh tế - thương mại có thể được thực thi bởi chính quyền Trump sắp tới, có thể giúp các quốc gia chuẩn bị và giảm thiểu những rủi ro liên quan đến các diễn biến này.

Đối với khu vực Đông Nam Á và ASEAN

Khu vực Đông Nam Á đang có những chuẩn bị cho việc Donald Trump trở lại Nhà Trắng, đồng thời khu vực này đang đứng trước ngã rẽ với những thay đổi đáng kể về kinh tế và địa chính trị. Sự trỗi dậy của Trump báo hiệu sự hồi sinh của chủ trương “Nước Mỹ trên hết” của ông, tiêu biểu là các chính sách bảo hộ thương mại, việc tăng đầu tư trong nước để tăng tỷ lệ việc làm trở lại Mỹ, và tái đàm phán với các hệ thống đồng minh quốc tế. Đối với các quốc gia ASEAN, sự phát triển này mang đến cả những thách thức to lớn lẫn cơ hội bất ngờ, đòi hỏi sự điều chỉnh chiến lược để duy trì ổn định kinh tế và an ninh khu vực trong bối cảnh thế giới đa cực, đa trung tâm, đa tầng nấc, điều đó thể hiện qua một số chính sách sau đây.

Chính sách Hệ thống Ưu đãi Thuế phổ cập

Chương trình Hệ thống Ưu đãi Thuế phổ cập (Generalized System of Preferences - GSP), được thành lập vào năm 1974, cho phép các sản phẩm được chọn từ các quốc gia đang phát triển được miễn thuế khi tiếp cận thị trường Mỹ (Office of the United States Trade Representative), mang lại lợi thế cạnh tranh cho các quốc gia ASEAN. Năm 2023, 11,7 tỷ USD giá trị xuất khẩu của ASEAN đã hưởng lợi từ chương trình GSP, bao gồm 4.867 sản phẩm, như du lịch, linh kiện điện, hóa chất hữu cơ, nệm, ván ép và lốp xe (Center for WTO and International Trade VCCI, 2024). Các quốc gia ASEAN đang hưởng lợi từ GSP bao gồm Campuchia, Myanmar, Indonesia, Philippines và Thái Lan, trong khi Malaysia đã bị loại khỏi chương trình này từ năm 2014 (Duy Nghĩa, 2016). Trong nhiệm kỳ đầu tiên của Donald Trump vào năm 2017, chính quyền của ông đã loại bỏ một số quốc gia như Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ khỏi diện hưởng GSP, với lý do mất cân bằng thương mại và các vấn đề khác. Đồng thời, trong số các quốc gia ASEAN, Thái Lan và Indonesia đã bị xem xét lại tư cách hưởng GSP và được yêu cầu mở rộng quyền tiếp cận thị trường cho hàng hóa và dịch vụ của Mỹ (Lê Trang, 2018). Nếu Trump đánh giá lại tư cách GSP của Thái Lan và Indonesia, việc đình chỉ hoặc chấm dứt chương trình có thể làm tăng chi phí cho các công ty Mỹ phụ thuộc vào xuất khẩu từ ASEAN. Do gần 60% xuất khẩu hưởng GSP của ASEAN đến từ Thái Lan và Indonesia, việc mất đi lợi ích từ GSP có thể làm giảm tổng xuất khẩu của ASEAN sang Mỹ (Center for WTO and International Trade VCCI, 2024).

Đáng chú ý, nhiều sản phẩm xuất khẩu nêu trên của ASEAN là các sản phẩm đầu vào quan trọng cho sản xuất và xuất khẩu của Mỹ. Vì vậy, việc chấm dứt GSP có thể làm tăng giá cả nội địa ở Mỹ (lạm phát) và làm suy giảm tính cạnh tranh của hàng xuất khẩu Mỹ.

Chính sách thuế quan

Trong nhiệm kỳ trước, Trump đã sử dụng các mức thuế mạnh tay để giải quyết thâm hụt thương mại của Mỹ, đặc biệt là với Trung Quốc, và ông có kế hoạch áp đặt mức thuế lên tới 60% đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc (và lên đến 200% đối với xe điện), cùng với mức thuế có thể từ 10% đến 20% đối với hàng nhập khẩu từ các quốc gia khác (Tausche, 2024). Điều này có thể gây ra cả tác động trực tiếp và gián tiếp tới các nước Đông Nam Á.

Ngay trong giai đoạn đầu nhiệm kỳ thứ 2 của Tổng thống Trump, Mỹ đã thông báo về việc áp thuế vào ngày 2/4 đối với 180 nền kinh tế trên thế giới (Breuninger, 2025). Mục đích của việc áp thuế này là nhằm giải quyết thâm hụt thương mại lớn, bảo vệ an ninh kinh tế và quốc gia, đồng thời tái thiết ngành sản xuất trong nước. Mức thuế 10% sẽ được áp dụng chung cho tất cả các quốc gia từ ngày 5/4/2025. Các quốc gia có thâm hụt thương mại lớn nhất với Hoa Kỳ sẽ phải chịu mức thuế đối ứng cao hơn, có hiệu lực từ ngày 9/4/2025. Đối với khu vực ASEAN, hơn nửa thành viên của tổ chức này bị áp thuế đối ứng ở mức cao. Trong đó, Campuchia bị áp 49%, Lào chịu thuế 48%, Việt Nam 46% và Myanmar là 44% (Breuninger, 2025). Đặc biệt, với Trung Quốc, Mỹ đã có những động thái cứng rắn hơn khi liên tục tăng mức thuế với quốc gia này.

Đứng trước viễn cảnh bị áp thuế đối ứng cao, các quốc gia đã có những lựa chọn khác nhau để bảo vệ cho nền kinh tế của mình. Trung Quốc ngay lập tức có những hành động trả đũa khi cũng áp thuế ngược lại với các hàng hóa của Mỹ nhập khẩu vào đất nước này với mức thuế 84% (Pound, 2025). Động thái này tiếp tục đẩy cạnh tranh thương mại giữa hai quốc gia lên một nấc thang mới khi Mỹ và Trung Quốc liên tục tăng mức thuế của mình lên. Một số quốc gia khác có cách tiếp cận thận trọng hơn, chủ động điện đàm với Tổng thống Donald Trump để hướng tới đàm phán thương mại, trong đó có Việt Nam. Trong khi đồng minh của Mỹ tại phương Tây cân nhắc trả đũa trong trường hợp đàm phán thất bại, các quốc gia ASEAN đã thống nhất không trả đũa mà sẽ đối thoại thẳng thắn với Mỹ (Medina, 2025).

ASEAN hiện là đối tác thương mại lớn thứ tư của Mỹ, sau Mexico, Canada và Trung Quốc (Office of the United States Trade Representative). Khu vực này xuất khẩu sang Mỹ các mặt hàng như linh kiện điện tử, quần áo, giày dép và lốp xe, trong khi nhập khẩu các sản phẩm như máy móc điện, dầu mỏ, đậu nành và máy bay từ Mỹ. Năm 2023, xuất khẩu của ASEAN sang Mỹ đạt giá trị 269,8 tỷ USD, chủ yếu bao gồm nguyên liệu thô và các sản phẩm lắp ráp phục vụ sản xuất tại Mỹ (Center for WTO and International Trade VCCI, 2024).

Mặc dù Mỹ thực hiện tạm hoãn thuế với hơn 75 quốc gia trong 90 ngày, nhưng nếu thuế nhập khẩu hay thuế đối ứng đối với các quốc gia ASEAN tăng, thì giá thành của các sản phẩm nhập khẩu từ khu vực này sẽ cao hơn, dẫn đến chi phí tăng thêm cho các nhà sản xuất và người tiêu dùng Mỹ. Điều này có thể làm suy giảm sức cạnh tranh của ngành sản xuất trong nước, đồng thời tạo thêm áp lực lạm phát cho nền kinh tế Mỹ.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

Cũng trong nhiệm kỳ đầu tiên, ông Trump đã thực hiện các chính sách cắt giảm thuế và khuyến khích quy định nhằm thúc đẩy các công ty Mỹ đầu tư trong nước. Nếu ông tiếp tục áp dụng các chính sách tương tự trong nhiệm kỳ thứ hai, dòng vốn FDI từ Mỹ vào ASEAN có thể suy giảm. Năm 2023, FDI của Mỹ vào ASEAN đạt 74,36 tỷ USD, chiếm 32,35% tổng dòng vốn FDI vào khu vực này, giúp Mỹ trở thành nguồn đầu tư FDI lớn nhất của ASEAN (Center for WTO and International Trade VCCI, 2024). Tuy nhiên, một số lo ngại cho rằng các chính sách thuế của ông Trump có thể làm giảm động lực đầu tư ra nước ngoài của các công ty Mỹ, thay vào đó thúc đẩy họ tái đầu tư lợi nhuận trong nước. Sự chuyển dịch này có thể gây tác động đáng kể đến các ngành công nghiệp ở ASEAN, vốn phụ thuộc mạnh mẽ vào nguồn vốn, công nghệ và chuyên môn từ Mỹ.

Các ứng viên được ông Trump đề cử vào nội các mới được mô tả là đa dạng nhất trong các đời tổng thống Cộng hòa, thể hiện sự phá cách của ông. Tổng thống đắc cử Donald Trump đã gần hoàn thành danh sách cho nội các nhiệm kỳ hai, dù một số đề cử gây nhiều tranh cãi. Các trợ lý mô tả đây là chính quyền thống nhất, trung thành và được thúc đẩy bởi phong trào Làm nước Mỹ Vĩ đại Trở lại (Make America Great Again - MAGA), nhưng giới quan sát nhận thấy ông Trump đang xây dựng một nội các “đa dạng nhất về hệ tư tưởng thời hiện đại”, không giống với bất cứ tổng thống Cộng hòa nào trước đây.

Trump đã bổ nhiệm nhà quản lý quỹ đầu cơ Scott Bessent làm người đứng đầu Bộ Tài chính. Ủng hộ các kế hoạch thuế quan của Trump, Bessent nhấn mạnh rằng thuế quan đóng vai trò then chốt trong việc bảo vệ các ngành công nghiệp quan trọng mang tính chiến lược của Hoa Kỳ và là một công cụ đàm phán quan trọng để đạt được các mục tiêu chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ. Ông Bessent nhấn mạnh quan điểm rằng quy mô và sức mạnh thị trường của Hoa Kỳ mang lại cho nước này khả năng áp đặt các điều kiện thương mại với các đối tác quốc tế. Bessent lập luận rằng thuế quan có thể trở thành nguồn “doanh thu đáng kể” cho Hoa Kỳ, đồng thời gợi ý rằng bất kỳ mức thuế mới nào cũng nên được “áp dụng một cách dần dần” (Covington, 2024). Việc bổ nhiệm ông Bessent cho thấy rằng việc Tổng thống đắc cử Donald Trump đưa ra các mức thuế mà ông sẽ áp dụng từ lúc vận động tranh cử sẽ trở nên rõ ràng hơn bao giờ hết. Ông Trump không chỉ gây chú ý với quyết định bổ nhiệm ông Scott Bessent làm Bộ trưởng Bộ Tài chính, mà còn tạo sự quan tâm khi chọn Alex Wong làm Phó Cố vấn An ninh Quốc gia. Ông Wong từng giữ nhiều vị trí cấp cao trong Bộ Ngoại giao, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến Triều Tiên. Quyết định này hé lộ khả năng các chính sách trong tương lai của ông Trump sẽ tập trung nhiều hơn vào khu vực châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt là các tổ chức như APEC hay ASEAN.

4. Một số đánh giá, nhận xét

Về cơ bản, chính sách kinh tế - thương mại của Mỹ trong nhiệm kỳ 2 (2025-2029) của ông Trump được hoạch định trên cơ sở kế thừa tư duy từ nhiệm kỳ 1 với các đặc điểm chính: (i) Ưu chuộng đàm phán song phương hơn đa phương nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề cụ thể trong hợp tác kinh tế; (ii) Phân hóa chính sách tùy theo lợi ích của Mỹ với từng khu vực, trong đó tập trung tăng cường hợp tác với các nước Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; (iii) Áp dụng hàng rào thuế quan, bảo hộ thương mại trong nước là các công cụ để điều chỉnh quan hệ kinh tế với các nước khác. Bên cạnh đó, các nhân tố khách quan khác, trong đó quan trọng nhất là: (i) Cục diện thế giới và tương quan so sánh lực lượng giữa các nước lớn hiện nay và (ii) Tầm quan trọng ngày càng tăng của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương góp phần đáng vào việc định hình chính sách của Mỹ. Khu vực Đông Nam Á, với vai trò là trung tâm quan trọng trong chuỗi giá trị toàn cầu và là khu vực thu hút FDI lớn thứ 2 thế giới, đồng thời là tâm điểm trong cạnh tranh thương chiến lược Mỹ - Trung, bao gồm cả cạnh tranh thương mại (Hoang, T. H., & Choong, W., 2024), chắc chắn sẽ chịu tác động đa chiều từ chính sách thương mại của chính quyền Trump nhiệm kỳ hai. Và theo đó, ASEAN, cùng với vai trò trung tâm của tổ chức này tại khu vực, luôn là chủ thể quan trọng mà Mỹ xem là “cầu phần cốt lõi” của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (Trump White House, 2021), cũng chịu tác động thuận - nghịch tương tự, mang đến cả cơ hội và thách thức đan xen.

Trong ngắn hạn, xu hướng chính sách thương mại của Chính quyền Tổng thống Trump nhiều khả năng sẽ tiếp tục mang đậm bản sắc của cá nhân ông: dùng các biện pháp thuế quan, bảo hộ thương mại nhằm tạo áp lực cho các đối tác ở mức độ cao trước, sau đó nhanh chóng giảm dần điều kiện nếu đối phương nhượng bộ, giúp Mỹ tối ưu lợi ích nhưng vẫn tạo cảm giác “đàm phán thành công” với Mỹ. Xu hướng này, một mặt, đem lại sự thay đổi nhanh chóng trong tương quan lợi ích giữa Mỹ và các đối tác, nhưng mặt khác, có thể làm giảm uy tín của Mỹ với tư cách là cường quốc hàng đầu dẫn dắt thế giới. Hơn nữa, việc lặp lại chiến lược đàm phán nêu trên có thể ngày càng giảm hiệu quả do các quốc gia đã có kinh nghiệm về sự thay đổi hành vi của Mỹ cũng nhanh chóng như cách mà nước này áp đặt các điều kiện đàm phán ban đầu. Do đó, không loại trừ khả năng chính quyền Trump sẽ có thời điểm duy trì biện pháp mạnh, không chấp nhận đàm phán để tái khẳng định lại khả năng gây áp lực của Mỹ.

Về dài hạn, việc dự báo xu hướng chính sách thương mại của Mỹ cần được đặt trong tổng thể cách tiếp cận của nước này với hệ thống quan hệ quốc tế. Tổng thống Trump luôn cho rằng

đang có sự thiếu công bằng trong quan hệ giữa Mỹ và các đồng minh, đối tác, thậm chí là với đối thủ cạnh tranh chính - Trung Quốc. Do đó, Mỹ sẽ theo đuổi mục tiêu sau cùng là thay đổi cách mà các đối tác, đồng minh phụ thuộc vào nước này, đó là trao đổi lợi ích theo hướng “có qua có lại”. Căn cứ các chỉ dấu đã phân tích, chính sách kinh tế - thương mại của Mỹ trong nhiệm kỳ 2 của Tổng thống Trump, nhất là chính sách thuế quan, dường như tạo ra nhiều thách thức hơn là các cơ hội tăng cường hợp tác kinh tế cho ASEAN nói chung và từng nước Đông Nam Á nói riêng. *Thứ nhất*, việc Tổng thống Trump tiếp tục duy trì tư duy “nước Mỹ trên hết” trong cam kết tranh cử và chỉ định nhân sự nội các như Scott Bessent, Alex Wong là chỉ dấu cho việc Mỹ sẽ tiếp tục áp dụng các biện pháp thuế quan mang tính bảo hộ thương mại. Với xu hướng nêu trên, các nước ASEAN đang và sẽ tiếp tục bị áp thuế suất cao nếu Mỹ nhận thấy vẫn tồn tại sự chênh lệch cán cân thương mại lớn hoặc cần gây sức ép chính trị. Ngoài ra, một nguy cơ khác liên quan đến chính sách thuế quan là chính quyền Trump 2.0 nhiều khả năng sẽ tái khởi động quá trình đánh giá lại, thu hẹp hoặc đình chỉ chương trình GSP với các nước ASEAN, như cách đã làm với một số quốc gia trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong nhiệm kỳ đầu. Việc bị áp đặt mức thuế cao, hoặc đơn giản chỉ là bị xóa bỏ các ưu đãi thuế quan, cũng có thể làm xáo trộn thương mại song phương giữa các nước ASEAN với Mỹ, làm giảm năng lực cạnh tranh của hàng hóa ASEAN tại thị trường Mỹ, ảnh hưởng tiêu cực đến các nền kinh tế xuất siêu vào Mỹ, trong đó có Việt Nam. *Thứ hai*, trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt và toàn diện giữa Mỹ và Trung Quốc, hợp tác kinh tế và trao đổi thương mại giữa Mỹ và các nước Đông Nam Á sẽ có nguy cơ bị “chính trị hóa” và “nhìn” dưới lăng kính cạnh tranh với Trung Quốc do tính chất địa chiến lược quan trọng của khu vực này (Noor, E., 2025).

Ngoài việc bị áp đặt mức thuế cao, các nền kinh tế thành viên ASEAN còn đứng trước thách thức trở thành nước trung gian để hàng hóa Trung Quốc thay đổi xuất xứ trước khi xuất khẩu sang Mỹ để né mức thuế kỷ lục lên đến 60%. Các nước có phạm vi địa lý gần gũi với Trung Quốc sẽ dễ bị Mỹ đưa vào tầm ngắm, điều tra nguồn gốc khắt khe (Una Galani, 2025). Một rủi ro phải kể đến là các biện pháp trừng phạt kinh tế, hoặc các hàng rào thuế quan và phi thuế quan có thể được chính quyền Trump sử dụng như những công cụ để gây sức ép, áp đặt ý chí lên các nước vừa và nhỏ như các quốc gia ASEAN trong các vấn đề nhạy cảm khác như Biển Đông hay quan hệ với Trung Quốc. Hệ quả là, bản thân từng nước ASEAN buộc phải chịu sức ép “chọn phe” ngay cả trong lĩnh vực ít nhạy cảm như hợp tác kinh tế và trao đổi thương mại. Điều này cũng tác động tiêu cực đến đoàn kết nội khối trong tổ chức ASEAN và có thể làm suy giảm vai trò trung tâm của Hiệp hội này trong việc điều phối, giải quyết các vấn đề chung của khu vực. Dù vậy, trong nguy có cơ, nhiệm kỳ 2 của Tổng thống Trump với các chính sách kinh tế - thương mại mang tính cạnh cứng rắn hơn với Trung Quốc cũng sẽ trở thành cơ hội cho các nước vừa và nhỏ tận dụng, thu hút dòng vốn FDI đang và tiếp tục chuyển dịch rời khỏi nền kinh tế số 2 thế giới. Nếu ASEAN tận dụng được vai trò trung tâm sẵn có trong khu vực và bản thân các nước thành viên nói riêng có chiến lược đàm phán song phương linh hoạt với chính quyền Trump theo nguyên tắc “có đi có lại” thì sẽ có những thu hoạch bất ngờ từ thị trường Mỹ. Bởi, về bản chất, kinh tế Mỹ và ASEAN mang tính bổ sung cho nhau rất cao (Center for Strategic and International Studies, 2019).

Ngoài ra, việc chịu áp lực lớn trong việc xuất khẩu hàng hóa vào Mỹ cũng là động lực để các nước ASEAN thúc đẩy ký kết và thực hiện hiệu quả hơn các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nội khối và liên khu vực, cũng như chủ động tìm kiếm các FTA song phương với những đối tác lớn khác nhằm giảm bớt phụ thuộc vào thị trường Mỹ. Trên thực tế, ASEAN hiện đã hội nhập toàn diện với các mô hình thương mại nội khối phát triển mạnh mẽ, đồng thời ký kết FTA với nhiều các nền kinh tế và khối kinh tế lớn trên toàn cầu (Cổng thông tin Thương mại Việt Nam, 2024). Việc mở rộng thị trường xuất khẩu và đa dạng hóa đối tác sẽ

giúp ASEAN có vị thế vững vàng hơn trước những xáo trộn từ chính sách thuế quan của Mỹ, đồng thời có vị thế thương lượng tốt hơn với Mỹ trong các vấn đề thương mại, kinh tế.

Việt Nam là một quốc gia quan trọng trong khu vực, từng được Tổng thống Trump đánh giá là “trái tim của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” (VOV, 2017). Điều này không chỉ xuất phát từ vị trí địa chiến lược mà còn vì vị thế thành viên chủ chốt trong ASEAN. Do đó, chắc chắn Việt Nam sẽ chịu tác động đa chiều từ việc điều chỉnh chính sách kinh tế - thương mại của Mỹ thời kỳ Trump 2.0 và có thể ở mức độ cao hơn so với phần lớn nước Đông Nam Á khác. Để hạn chế tối đa thách thức và tranh thủ cơ hội, Việt Nam cần tiếp tục nhất quán thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại nhằm tránh rơi vào thế phải “chọn bên” hoặc bị các nước lớn đánh giá là “chọn bên”, nhất là trong lĩnh vực kinh tế và từ đó kéo theo các lĩnh vực khác.

Một mặt, Việt Nam có thể tận dụng xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng và nhu cầu đa dạng hóa đối tác của doanh nghiệp Mỹ thông qua cải cách thể chế, hạ tầng, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn cho các đối tác bên ngoài. Mặt khác, cần chuẩn bị sẵn cho trường hợp bị Mỹ áp đặt các biện pháp thuế quan hoặc giám sát chặt chẽ về thương mại. Giải pháp trước mắt là theo dõi chặt chẽ các động thái của chính quyền Trump ngay sau khi nhậm chức, song song với đó là đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam, đồng thời duy trì quan hệ hài hòa với các đối tác lớn, nhất là với Trung Quốc để đảm bảo nền kinh tế không chịu tác động tiêu cực do phụ thuộc lớn vào một thị trường nhất định, hướng tới phát triển bền vững.

5. Kết luận

Có nhiều chỉ dấu để dự đoán rằng chính sách kinh tế - thương mại của Mỹ trong nhiệm kỳ 2 của Tổng thống Donald Trump sẽ mang đậm dấu ấn của chủ nghĩa bảo hộ, ưu tiên tối đa hóa lợi ích kinh tế cho nước Mỹ, và sẵn sàng sử dụng thuế quan mạnh, lệnh trừng phạt kinh tế là công cụ chủ chốt để “mặc cả” trong đàm phán song phương. Điều này đặt ra những thách thức nhất định đối với ASEAN, song cũng mở ra một số cơ hội nếu các quốc gia trong khu vực chủ động, linh hoạt trong điều chỉnh chính sách. Về tổng thể, muốn chuyển hóa thách thức thành cơ hội, các quốc gia Đông Nam Á cần chủ động hơn trong việc định hình chiến lược phát triển, chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với chính sách đối ngoại có tính biến động cao của chính quyền Trump, củng cố đoàn kết nội khối và đa dạng hóa thị trường mục tiêu. Con đường hướng tới tăng trưởng bền vững và nâng cao vị thế khu vực sẽ tùy thuộc vào cách ASEAN và từng nước thành viên điều tiết lợi ích giữa các siêu cường song song với không ngừng nâng cao năng lực nội tại.

Tài liệu tham khảo

ARC Group. (2022). Sourcing & Manufacturing in Southeast Asia: How to Diversify Your Supply Chain. <https://arc-group.com/sourcing-manufacturing-southeast-asia/>.

Buchwald, E., & Liptak, K. (2025). Trump pauses push for reciprocal tariffs amid backlash from trade partners. *CNN*. <https://edition.cnn.com/2025/04/09/business/reciprocal-tariff-pause-trump>

Breuninger, K. (2025). Trump is considering reciprocal tariffs on countries that import more to the US than they export. *CNBC*. <https://www.cnbc.com/2025/04/02/trump-reciprocal-tariffs-countries-chart-imports-united-states.html>

Cầm Anh. (2019). ASEAN giữa “tâm bão” chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. *Diễn đàn Doanh nghiệp*. <https://diendandoanhngiep.vn/asean-giua-tam-bao-chien-tranh-thuong-mai-my-trung-156792.html>

Center for Strategic and International Studies. (2019). U.S.-Southeast Asia trade relations in the age of disruption. <https://www.csis.org/analysis/us-southeast-asia-trade-relations-age-disruption>

Center for WTO and International Trade VCCI. (2024). How a second Trump presidency will impact ASEAN economy. <https://wtocenter.vn/tin-tuc/26118-how-a-second-trump-presidency-will-impact-asean-economy>

Covington. (2024). Trade policy under a second Trump administration and implications for business. <https://www.cov.com/en/news-and-insights/insights/2024/11/trade-policy-under-a-second-trump-administration-and-implications-for-business>

Duy Nghĩa. (2016). GSP mới của EU: ưu đãi và thách thức. <https://tapchicongthuong.vn/gsp-moi-cua-eu-uu-dai-va-thach-thuc/>

Hoang, T. H., & Choong, W. (2024). Trump 2.0 presidency: What is in store for Southeast Asia? *Fulcrum*. <https://fulcrum.sg/trump-2-0-presidency-what-is-in-store-for-southeast-asia/>

Ivy-sw Ng & Tommy Law. (2024). Supply Chain Diversification: Future Opportunities in ASEAN Market. <https://www.dws.com/en-us/insights/cio-view/apac-cio-view/apac-cio-view-20241101/>

Lee, Y. S. (2025). Asia-Pacific Markets Trade Mixed amid China Trade War Fears, Trump Tariffs. <https://www.cnbc.com/2025/04/11/asia-pacific-markets-live-trump-trade-war-china-tariffs.html>

Medina, A. F. (2025). ASEAN's response to U.S. tariffs: Toward a unified regional strategy. *ASEAN Briefing*. <https://www.aseanbriefing.com/news/aseans-response-to-u-s-tariffs-toward-a-unified-regional-strategy/>

Melson, D. (2024). Trump Trade 2.0. *Center for Strategic and International Studies (CSIS)*. <https://www.csis.org/analysis/trump-trade-20>

Meyer, A and Kratz, A. (2025). China's Manufacturing FDI in ASEAN Grew Rapidly but Faces Tariff Headwinds. <https://rhg.com/research/chinas-manufacturing-fdi-in-asean-grew-rapidly-but-faces-tariff-headwinds>

Noor, E. (2025). What does Southeast Asia want from a new U.S. administration? *Carnegie Endowment for International Peace*. <https://carnegieendowment.org/research/2025/01/southeast-asia-want-new-us-administration/?lang=en#introduction>

Office of the United States Trade Representative. (n.d.). Association of Southeast Asian Nations. <https://ustr.gov/countries-regions/southeast-asia-pacific/association-southeast-asian-nations-asean>

Office of the United States Trade Representative. (n.d.). Generalized System of Preferences (GSP). <https://ustr.gov/issue-areas/trade-development/preference-programs/generalized-system-preference-gsp>

Pound, J. (2025). China slaps retaliatory tariffs of up to 84% on US goods in response to Trump. *CNBC*. <https://www.cnbc.com/2025/04/09/china-slaps-retaliatory-tariffs-of-84percent-on-us-oods-in-response-to-trump.html>

Reuters. (2018). U.S. slaps heavy duties on Chinese steel shipped from Vietnam. *Reuters*. <https://www.reuters.com/article/us-usa-trade-steel/u-s-slaps-heavy-duties-on-chinese-steel-shipped-from-vietnam-idUSKCN1IM28C>

Tausche, K. (2024). Trump promised massive tariffs on imports but how he'll pull it off is still being figured out. *CNN*. <https://edition.cnn.com/2024/11/08/politics/tariffs-donald-trump-strategy/index.html>

Trang, L. (2018). Mỹ đang “hăm dọa kinh tế” các nước nhỏ ở châu Á. *Nhịp cầu đầu tư*. <https://nhipcaudautu.vn/the-gioi/my-dang-ham-doa-kinh-te-cac-nuoc-nho-o-chau-a-3325465/>

Trump White House. (n.d.). U.S. Strategic Framework for the Indo-Pacific. <https://trumpwhitehouse.archives.gov/wp-content/uploads/2021/01/IPS-Final-Declass.pdf>

Una Galani. (2025). Transshipment is the new dirty word of trade. <https://www.reuters.com/commentary/breakingviews/transshipment-is-new-dirty-word-trade-2025-07-21/>

VNTR - Cổng thông tin Thương mại Việt Nam. (n.d.). Một số FTA với các đối tác/khối kinh tế tiêu biểu như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Australia, New Zealand, EU, RCEP. <https://vntr.moit.gov.vn/vi/news/asean-va-nhung-con-so-dang-ky-vong?page=13>

VOV. (2017). Toàn văn phát biểu của Tổng thống Mỹ Donald Trump tại CEO Summit. <https://vov.vn/the-gioi/toan-van-phat-bieu-cua-tong-thong-my-donald-trump-tai-ceo-summit-694101.vov>

Ward, A. (2018). Trump said “NATO is as bad as NAFTA.” That’s scary. *Vox*. <https://www.vox.com/2018/6/28/17513972/trump-nato-russia-putin-nafta>

Wong, A. N. (2018). Briefing on the Indo-Pacific strategy. *U.S. Department of State*. <https://2017-2021.state.gov/briefing-on-the-indo-pacific-strategy/>